

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **1182/2024/HS-PT**

Ngày: **27/12/2024**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy**

Các Thẩm phán: Bà **Trần Thị Thanh Thảo**

Bà **Lê Hải Yến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Sỹ** - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuý Diệp** - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1079/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo **Trần Đức H** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 245/2024/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận HM .

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Đức H** , sinh năm 2000; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKH thường trú: 19, tổ 28 PT , phường PT , quận HK , Thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 01, hẻm 195/76/52 Hồng Hà, phường PT , quận HK , Thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: **Trần Quốc M**, sinh năm 1977; Con bà **Nguyễn Thị Ngọc Th**, sinh năm 1977; Có vợ là **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 2002. Có 02 con sinh năm 2023 và 2024; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại không kháng cáo Toà án không triệu tập đến phiên tòa:

- Anh **Nguyễn Ngọc Q** , sinh năm 1973; Nơi cư trú: số 4, ngõ 942, đường NK , phường TT , thành phố Hà Nội.

- Bà **Lê Thị Đ** , sinh năm 1949; Nơi cư trú: 36 YK , phường CN , quận HK , thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận HM , Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân quận HM , Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/01/2023, Trần Đức H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 29C1- 96912 đi từ đường BD ra đường NK theo hướng từ cầu VT đi cầu TT . Khi đi đến khu vực đường NK giao với ngõ 670, NK , phường TT , quận HM , thành phố Hà Nội, do điều khiển xe lách về phía bên trái để vượt lên phía bên trái của chiếc xe ô tô 4 chỗ đi cùng chiều nên xe mô tô của Hải đã va chạm với xe gắn máy, biển kiểm soát 29AB-20927 do anh Nguyễn Ngọc Q điều khiển đang đi ngược chiều chờ phía sau bà Lê Thị Đ (mẹ đẻ anh Q). Hậu quả vụ tai nạn: Hải, anh Q và bà Đ bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Thanh Nhàn. Các phương tiện gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 29C1 - 96912, màu đen đỏ, số khung: RLHJK0329NZ052192, số máy: JK03E7671868, đã qua sử dụng và 01 xe gắn máy, biển kiểm soát 29AB - 20927, màu xám, số khung: RN8CCB3LSNN302345, số máy: DRC1P39FMBE302345, đã qua sử dụng được tạm giữ đưa về cơ quan công an để khám nghiệm dấu vết phục vụ việc xử lý.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 00 giờ 15 phút ngày 14/01/2023 thể hiện: “Đường NK rải nhựa phẳng, thẳng, khô ráo, có kẻ vạch sơn đứt nét, màu vàng rộng 0,15m giữa đường cho hai chiều xe chạy riêng biệt. Tại hai mép đường nhựa đường NK có kẻ vạch sơn liền nét màu trắng rộng 0,2m theo chiều từ cầu VT hướng gầm cầu TT . Từ trái qua phải hai vạch sơn trên lần lượt cách mép vỉa hè 0,2m và cách mép đường nhựa bên phải 0,45m. Làn đường 1 của chiều đường xe chạy từ gầm cầu TT hướng cầu VT rộng 3,4m. Làn đường 2 của chiều đường từ cầu VT hướng gầm cầu TT rộng 3,5m. Ngõ 670 NK rộng 4,8m. Điểm mốc là cột điện số XVT/27. Mép đường làm chuẩn: mép trong vạch sơn liền nét màu trắng, bên trái đường NK (theo chiều từ cầu VT hướng gầm cầu TT). Xe mô tô BKS: 29C1-96912 đổ nghiêng bên trái tại giữa đường NK , đầu xe hướng gầm cầu TT , đuôi xe hướng cầu Vĩnh Tuy. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước đo vào mép đường chuẩn là 3,6m, từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 3,3m. Xe máy BKS: 29AB-20927 đổ nghiêng bên phải tại làn đường 1, đầu xe hướng mép đường chuẩn (chéch phía cầu Vĩnh Tuy), đuôi xe hướng giữa đường NK (chéch phía gầm cầu TT). Từ hình chiếu tâm trục bánh trước xe máy đo vào mép đường chuẩn là 2m, từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe máy đo vào mép đường chuẩn là 3,2m. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước xe máy BKS: 29AB-20927 đo về phía gầm cầu TT đến ngang hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 29C1-96912 là 0,3m. Vết cạ

xước trên mặt đường nhựa tại làn đường 1 theo chiều cầu VT hướng gầm cầu TT điểm đầu vết đo vào mép đường chuẩn là 3m, từ điểm cuối vết đo vào mép đường chuẩn là 3,05m và đo về phía gầm cầu TT đến ngang hình chiếu tâm trục bánh sau xe máy BKS: 29AB-20927 là 0,45m. Vết cào xước trên mặt đường nhựa tại làn đường 1 theo chiều cầu VT hướng gầm cầu TT . điểm đầu vết trùng đầu tay nắm bên phải xe máy BKS: 29AB-20927, điểm cuối vết đo vào mép đường chuẩn là 2,15m. Vùng chất màu nâu đỏ (dạng máu), 02 mũ dạng mũ bảo hiểm trên mặt đường nhựa tại làn đường 1, từ tâm vùng đo vào mép đường chuẩn là 2,6m và đo về phía cầu VT đến ngang hình chiếu tâm trục bánh sau xe máy BKS: 29AB-20927 là 0,5m. Vùng mảnh nhựa vỡ trên mặt đường nhựa giữa đường NK , từ tâm vết đo vào mép đường chuẩn là 3,5m và đo về phía gầm cầu TT đến ngang hình chiếu tâm trục bánh sau xe máy BKS: 29AB-20927 là 0,3m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe máy BKS: 29AB-20927 đo về phía gầm cầu TT đến ngang tâm điểm mốc là 3,3m”.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 14 giờ 00 phút ngày 17/01/2023 đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29C1-96912 thể hiện: “Tại mặt ngoài má lốp và mép vành bên trái lốp trước có vết trượt xước sạch bụi đất lộ cao su mới, cong biến dạng vành xe, kích thước (10x3)cm, chiều từ mặt lặn hướng tâm trục, điểm gần nhất của dấu vết đo theo chiều tịnh tiến của xe đo cách số 6 trong hàng số 80/90-16 là 15cm. Tại mặt ngoài má lốp và mép vành bên phải lốp trước có vết trượt xước sạch bụi đất kích thước trên diện (16x4)cm chiều từ mặt lặn hướng tâm trục. Điểm gần nhất của vết cách chân van 3cm theo chiều tịnh tiến của xe. Tại mặt ngoài phía trước bên phải của cửa cung chấn bùm trước lốp trước có vết trượt xước kích thước trên diện (16x5)cm chiều từ trước về sau, từ dấu vết đo xuống đất, điểm thấp nhất cách đất 57cm, cao nhất cách đất 64cm, điểm gần nhất cách tâm mép trước cung chấn bùm trên 5cm. Đầu ốc trục bánh trước bên trái có dấu vết trượt xước kim loại còn bám dính chất màu đen và chất màu đỏ dạng sơn kích thước (1x0,5)cm, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ dấu vết đo xuống đất điểm thấp nhất của vết cách đất 25cm, cao nhất cách đất 26cm. Tại mặt ngoài của càng giảm sóc bánh trước bên trái có vết trượt xước còn bám dính chất màu đen kích thước (9x2)cm, chiều từ trước về sau, từ dấu vết đo xuống đất điểm gần nhất cách đất 23cm, điểm gần nhất cách tâm trục bánh trước bên trái 2cm. Tại mặt ngoài của ốp kim loại sơn đỏ của má phanh trước bên trái có vết trượt xước còn bám dính chất màu đen kích thước (1x1)cm, từ dấu vết đo xuống đất điểm thấp nhất cách đất 27cm ...”.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 14 giờ 50 phút ngày 17/01/2023 đối với chiếc xe máy BKS 29AB-20927 thể hiện: “Tại mép ngoài mép vành bên trái bánh trước có dấu vết trượt xước mất sơn màu đen và màu đỏ kích thước (2x1)cm, dấu vết có chiều mặt lặn hướng tâm trục điểm gần nhất của dấu vết đo theo chiều tịnh tiến của xe cách chân van 25cm. Tại mặt ngoài má lốp bên trái lốp trước có vết trượt sạch bụi đất lộ cao su mới kích thước (34x3)cm, dấu vết có chiều theo chiều tịnh tiến của xe, theo chiều trên điểm gần nhất cách chiều cao 27cm. Tại mặt ngoài phía trước của càng giảm sóc bánh trước bên trái và mặt ngoài phía trước ốp kim loại khóa càng bánh trước bên trái có vết trượt xước còn bám dính chất màu đen dạng cao su kích thước (19x7)cm, dấu vết có chiều từ phải qua trái theo chiều tịnh tiến của xe, từ dấu vết đo

xuống đất điểm gần nhất cách đất 20cm, cao nhất cách đất 38cm. Tại mặt ngoài của ốp kim loại buồng máy bên trái có dấu vết trượt xước còn bám dính chất màu đen kích thước (2x1,5)cm chiều từ trước về sau, từ dấu vết đo xuống đất, điểm gần nhất cách đất 31cm, cao nhất cách đất 32,5cm, điểm gần nhất cách đầu ốc bắt buồng máy trên gần nhất bên trái 4cm ...”.

Tại Kết luận giám định số 1450/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen và chất màu đỏ ở đầu kim loại trục bánh trước bên trái xe mô tô biển số 29C1-969.12 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất chất màu đen và chất màu đỏ ở bên trái vành bánh trước xe gắn máy biển số 29AB-209.27. Dấu vết va chạm ở xe gắn máy biển số 29AB-209.27 tại vị trí này có chiều từ vành vào tâm trục bánh xe. Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen ở mặt ngoài má bên trái lốp bánh trước xe mô tô biển số 29C1-969.12 có chiều từ má lốp vào vành bánh xe, phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen ở đầu ốc trục bánh trước bên trái xe gắn máy biển số 29AB-209.27. Dấu vết va chạm ở xe gắn máy 29AB-209.27 tại vị trí này có chiều từ trước về sau. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện nêu trên: Mặt ngoài má bên trái lốp bánh trước xe mô tô biển số 29C1-969.12 và đầu ốc trục bánh trước bên trái xe gắn máy biển số 29AB-209.27. Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển số 29C1-969.12 và xe gắn máy biển số 29AB-209.27 được ghi nhận trong Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông của Công an quận HM hiện tại không đủ yếu tố giám định so sánh. Căn cứ vào dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29C1-969.12 và xe gắn máy biển số 29AB-209.27 thì tại thời điểm xảy ra va chạm 02 phương tiện này chuyển động ngược chiều nhau. Không xác định được tốc độ của xe gắn máy biển số 29AB - 209.27 và xe mô tô biển số 29C1 - 969.12 khi xảy ra tai nạn”.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 722/KLTTCT-TTPY ngày 29/5/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Hà Nội, kết luận: Các sẹo vết mổ vùng đầu 8,73%; Vết mổ hàm mặt tiền đình hàm trên 02%; Sẹo mổ cung mày trái 03%; Sụp mí trái 11%; Khuyết sọ đáy mềm bán cầu trái và chẩm phải 41%; Máu tụ ngoài màng cứng chẩm phải đã phẫu thuật lấy máu tụ 05%; Tụ máu dưới màng cứng đã phẫu thuật lấy máu tụ 08%; Xuất huyết dưới nhện đã hết 08%; Ổ tổn thương nhu mô não thùy trán thái dương trái 21%; Vỡ phức tạp mũi - sàng - bướm 36%; Vỡ phức tạp xương hàm trên 10%; Vỡ xương ổ mắt hai bên 07%; Gãy cung tiếp gò má trái 08%; Gãy gai sau C6 06%; Đụng dập nhu mô phổi hai bên 06%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Ngọc Q tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 13/01/2023 là 87%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Q do va đập với vật tày, tày có cạnh gây ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích và Quyết định dẫn giải đối với Trần Đức H và bà Lê Thị Đ, tuy nhiên Hải và bà Đ kiên quyết từ chối đi giám định thương tích, tự chịu trách nhiệm với thương tích của bản thân và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Kết luận giám định số 2002/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự an thành phố Hà Nội, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision đeo biển kiểm soát 29C1-969.12 có số khung nguyên thủy: RLHJK0329NZ052192, số máy nguyên thủy: JK03E-7671868; Xe gắn máy dán nhãn hiệu SUPER CUB đeo biển kiểm soát 29AB-209.27 có số khung nguyên thủy: RN8CCB3LSNN302345, số máy nguyên thủy: DRC1P39FMBE 302345.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Đức H khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/01/2023, Hải điều khiển xe mô tô BKS: 29C1 - 96912 (không có giấy phép lái xe) đi trên đường NK theo hướng cầu VT đi cầu TT khi đến khu vực giao với ngõ 670 NK, lúc này đi phía trước có 01 xe ô tô 4 chỗ đi sát vạch kẻ giữa đường. Hải đang đi sát phía sau bên trái xe ô tô, do muốn vượt xe ô tô, Hải đã điều khiển xe mô tô lách sang bên trái xe ô tô nên đã xảy ra va chạm với xe máy do anh Nguyễn Ngọc Q điều khiển chở bà Lê Thị Đ đi ngược chiều.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Ngọc Q khai: khi anh đang chở mẹ là bà Lê Thị Đ đi từ đường NK về phố YK thì xảy ra va chạm giao thông, anh bị chấn thương nên không nhớ chi tiết vụ tai nạn. Bà Lê Thị Đ khai: bà ngồi sau xe máy của anh Q, do không biết đường nên không biết anh Q đi hướng nào và ngồi đằng sau nên không quan sát, không biết nguyên nhân xảy ra tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ngày 07/4/2023 Trần Đức H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Q, bà Đ số tiền 50.000.000 đồng. Anh Q và bà Đ đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Đức H.

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 29C1-969.12, màu đen đỏ đứng tên đăng ký sở hữu của Trần Đức H; chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 29AB- 209.27, màu xám đứng tên đăng ký của chị Nguyễn Thái Bảo Quyên (sinh năm 2007, là con của anh Nguyễn Ngọc Q và chị Thái Thị Thanh Hằng). Tại cơ quan điều tra, chị Quyên trình bày: chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 29AB- 209.27 do bố mẹ chị mua cho chị để sử dụng đi lại, chị đề nghị được nhận lại xe. Đối với hư hỏng của chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 29AB-209.27 đã được Trần Đức H tự nguyện sửa chữa phần hư hỏng của xe và do thiệt hại không đáng kể nên gia đình anh Q từ chối cung cấp trị giá thiệt hại nên không có cơ sở xác định hậu quả về tài sản trong vụ tai nạn. Ngày 28/4/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 36/QĐ-ĐTTH và trả lại tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 29C1-969.12 cho Trần Đức H và trả lại chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 29AB-209.27 cho đại diện hợp pháp của gia đình anh Q là chị Thái Thị Thanh Hằng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 245/2024/HSST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân quận HM, Thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Đức H **03 (ba) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2024, bị cáo Trần Đức H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về hình thức và chủ thể, trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp định khung “*không có giấy phép lái xe theo quy định*”; Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị cáo bị đưa ra truy tố, xét xử. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định xử phạt bị cáo 36 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ không có công việc ổn định, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo, đề nghị áp dụng a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của những người liên quan, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13 tháng 01 năm 2023, Trần Đức H (*không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 29C1-969.12 đi trên đường NK theo hướng từ cầu VT đi cầu TT, khi đi đến khu vực đường NK giao với ngõ 670, NK, phường TT, quận HM, thành phố Hà Nội; do Trần Đức H điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe ô tô 4 chỗ đang đi cùng chiều nên đã đâm vào xe gắn máy biển kiểm soát 29AB-209.27 do anh Nguyễn Ngọc Q đang điều khiển ngược chiều (chở phía sau bà Lê Thị Đ.) Hậu quả, anh Nguyễn Ngọc Q bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là **87%**. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự quy định. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông đòi hỏi người điều khiển phải có sự cẩn thận, tuân thủ các quy tắc về an toàn giao thông. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, vì chủ quan nên đã gây ra hậu quả nêu trên. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp định khung “*không có giấy phép lái xe theo quy định*”; Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị cáo bị đưa ra truy tố, xét xử. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định xử phạt bị cáo 36 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, cũng như đề nghị giảm hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Đức H **03 (ba) năm tù** về tội “*Vi phạm quy định về tham*

gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận HM, HN;
- Công an quận HM, HN;
- TAND quận HM, HN;
- Chi cục THADS quận HM, HN;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy